

## ƠN GỌI LINH MỤC ĐẾN TỪ GƯƠNG MẪU LÀNH THÁNH



... Vào Đại Năm Thánh 2000, các đại chủng sinh của Giáo Hội Công Giáo Căm-Bốt xuất du 4 tháng sang thủ đô Paris, vừa để học thêm tiếng Pháp vừa để tìm hiểu sinh hoạt của Giáo Hội Công Giáo tại Pháp. Nhân dịp này các đại chủng sinh tham dự Ngày Quốc Tế Giới Trẻ diễn ra tại Roma từ 15-20 tháng 8 Năm Thánh 2000. Sau đó, ngày 1-10-2000 các tín hữu Công Giáo Khờ-me sống ở Paris họp nhau tại trụ sở các Cha Hội Thừa Sai Paris (MEP) để mừng lễ dân tộc Pchum Ben. Có mặt tại buổi lễ, các đại chủng sinh được mời trình bày chứng từ ơn gọi. Xin nhường lời

cho **Thầy Ngèth-Vineay**.

Tôi sinh ra tại tỉnh Kompong-Cham năm 1970 và là con thứ ba trong gia đình 6 người con. Ba Má tôi là tín hữu Công Giáo. Năm 1979, gia đình tôi chuyển về thủ đô Phom-Penh. Vào thời kỳ ấy, chúng tôi chỉ sống đạo trong khuôn khổ gia đình. Ban tối, chúng tôi đọc kinh chung ở nhà.

Năm 1989 - 19 tuổi - tôi được rước lễ lần đầu trong một buổi cử hành lén lút nơi nhà một gia đình Công Giáo. Năm sau - 1990 - lần đầu tiên, chính quyền Căm-Bốt cho phép tín hữu thuộc các Giáo Hội Kitô khác nhau được diễn tả công khai Đức Tin của mình. Cho đến lúc đó, tôi chỉ biết đọc một vài kinh thông thường.

Sau khi thi đậu vào đại học, ban ngày tôi đi học, ban tối tôi làm nghề gác cổng cho cộng đoàn các Nữ Tu Bác Ái. Nơi đây, tôi có dịp quan sát thái độ các Nữ Tu, tính tình dễ thương của Các Chị, đặc biệt khi các Nữ Tu niềm nở tiếp đón người nghèo. Gương sống tốt lành của Các Chị khiến tôi suy nghĩ khi đặt vấn đề định hướng tương lai cho cuộc đời. Nhưng nhất là, tôi nhận ra có quá nhiều người nghèo khổ cần được yêu thương và giúp đỡ. Năm 1992, tôi gia nhập tiểu chủng viện Battambang cùng với hai bạn Suon-Hang-Ly và Lay-Paul.

**Thầy Un-Son.** Tôi sinh năm 1961 tại tỉnh Takéo. Năm 1980, tôi tị nạn sang Canada, sống trong một gia đình Công Giáo. "Mẹ đỡ đầu" là một phụ nữ Công Giáo đạo đức. Mỗi buổi tối, khi dạy tôi học tiếng Pháp, bà luôn nói với tôi về Đức Chúa GIÊSU KITÔ. Bà cũng mời tôi đi với bà đến nhà thờ tham dự Thánh Lễ. Một tu huynh cho tôi xem những cuốn phim về cuộc đời các thánh, trong đó có cuộc đời Cha Jozef Damian De Veuster (1840-1889), tông đồ người cùi trên đảo Molokai. Cuộc đời Cha Damian thật sự gây xúc động khiến tôi ao ước bước theo vết chân Cha.

Trong vòng hai năm, tôi kiên trì theo các buổi học giáo lý để tìm hiểu về Đức Chúa GIÊSU KITÔ và Giáo Hội Ngài. Năm 1984, tôi lãnh bí tích rửa tội.



Trở thành tín hữu Công Giáo, khám phá ra tình yêu THIÊN CHÚA, tôi bỗng tha thiết ước ao chia sẻ với người khác về tất cả hồng ân tôi nhận lãnh. Tôi nghĩ cách riêng đến các bạn trẻ kém may mắn, không biết THIÊN CHÚA cũng như Tình Yêu của Ngài. Nói tắt một lời, tôi muốn thông chia Tình Yêu cho những ai thiếu thốn tình yêu.

Năm 1987, tôi tham dự một tuần tĩnh tâm nơi cộng đoàn các Nam Tử Bác Ái và ở lại cộng đoàn trong vòng 2 năm. Cũng vào thời kỳ này, tôi liên hệ với Các Cha Hội Thừa Sai Paris. Nhờ tiếp xúc với Các Cha và sau khi suy nghĩ kỹ lưỡng, tôi quyết định trở về quê hương để tiếp tục chương trình huấn luyện, chuẩn bị tiến lên chức Linh Mục.

Năm 1992, tôi trở lại Căm-Bốt bắt đầu một cuộc sống mới. Trở về Căm-Bốt tôi gặp lại nền văn hóa, gia đình Khờ-me cũng như tuổi trẻ của tôi. Tôi muốn trở thành Linh Mục, theo kiểu cách của Môisen ngày xưa, nghĩa là, trở thành Linh Mục để phục vụ dân tộc Khờ-Me từng chịu quá nhiều gian nan thử thách. Tôi muốn làm chứng cho dân tộc tôi biết:

- THIÊN CHÚA ngự trị nơi tâm lòng của mỗi một người!

**... "Hỡi Giêrusalem, hãy cởi bỏ áo tang khổ nhục, và mặc lấy ánh vinh quang vĩnh cửu THIÊN CHÚA ban cho ngươi; hãy khoác vào mình áo choàng công chính của THIÊN CHÚA; và đội lên đầu triều thiên vinh quang Đấng Vĩnh Hằng ban tặng. Vì THIÊN CHÚA sẽ cho khắp cả hoàn cầu thấy hào quang rực rỡ của ngươi. Mãi mãi Người sẽ gọi ngươi là "Bình An xây dựng trên Công Chính" và "Vinh Quang phát xuất từ lòng kính sợ THIÊN CHÚA". Vâng lên, Giêrusalem hỡi, hãy đứng ở nơi xa, và hướng nhìn về phía đông: Kia xem con cái ngươi từ đông sang tây tụ họp về theo lời Đấng Thánh đã truyền dạy. Được THIÊN CHÚA nhớ đến, chúng hớn hở mừng vui" (Sách Barúc 5,1-5)**

*("Missions Étrangères de Paris", n.355, Janvier/2001, trang 22-24)*

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt